

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 16-6-2026

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ninh Văn Trung.

Bà Vũ Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Khiết – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Hoàng Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 5 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 261/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2026/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn Khương, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn Thanh Trà, xã An Lạc, tỉnh Bắc Ninh

Căn cước công dân số: 024084003084.

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị Vững, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn Thanh Trà, xã An Lạc, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện đang lao động ở Đài Loan, không rõ địa chỉ cụ thể.

Căn cước công dân số: 024185015178.

Hộ chiếu số: B9008466

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06-10-2025 và những lời khai tiếp theo của nguyên đơn anh Hoàng Văn Khương trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Vũ Thị Vũng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lê Viễn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang (nay là UBND xã An Lạc, tỉnh Bắc Ninh) vào ngày 16 tháng 01 năm 2006. Sau khi kết hôn, anh và chị Vũng sống chung cùng nhau, thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, chỉ được thời gian ngắn thì vợ chồng dần nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt trong lối sống, suy nghĩ và cách ứng xử. Vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm trong việc làm ăn, nuôi dạy con cái nên dần dần xảy ra xích mích và ly thân từ năm 2015. Anh được biết chị Vũ Thị Vũng đã đi lao động tại Đài Loan từ năm 2015, còn địa chỉ cụ thể thì anh không nắm được. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể quay về đoàn tụ với chị Vũng được nữa. Do vậy, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vũng.

Về con chung: Anh và chị Vũng có một con chung là Hoàng Thị Lan Anh, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2008. Hiện nay cháu Lan Anh đang sống cùng với anh. Ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lan Anh.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Vũ Thị Vũng hiện đang lao động ở nước ngoài, không có địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật đối với chị Vũng.

Tòa án đã xác minh thu thập chứng cứ thông qua người thân của chị Vũng là bà Hoàng Thị Vụ là mẹ đẻ của chị Vũng. Bà Vụ trình bày:

Năm 2006 gia đình có tổ chức cưới hỏi cho vợ chồng chị Vũ Thị Vũng và anh Hoàng Văn Khương theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chị Vũng, anh Khương sống chung cùng gia đình, đến năm 2015 thì chị Vũng, anh Khương xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Vũng, anh Khương bất đồng quan điểm sống. Gia đình đã hòa giải cho vợ chồng nhưng không thành. Nay anh Khương làm đơn xin ly hôn với chị Vũng là việc riêng của anh chị, gia đình không có ý kiến gì và tôn trọng quyết định của các con.

Về con chung: Anh Khương và chị Vũng có 01 con chung là Hoàng Thị Lan Anh, sinh ngày 17/10/2008. Hiện nay cháu Lan Anh đang sống cùng với anh Khương. Trường hợp anh Khương và chị Vũng ly hôn thì đề nghị Tòa án giao con chung cho anh Khương nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có

Chị Vũng hiện nay đang lao động tại Đài Loan, tuy nhiên thường xuyên thay đổi địa chỉ nên gia đình cũng không biết địa chỉ cụ thể của chị Vũng ở nước ngoài. Chị Vũng vẫn liên lạc về cho gia đình qua điện thoại, gia đình cũng thông báo cho chị Vũng biết việc anh Khương làm đơn ly hôn và chị Vũng cũng có ý kiến là nhất trí ly hôn và giao cháu Lan Anh cho anh Khương nuôi dưỡng.

Tòa án cũng đã lấy lời khai của cháu Hoàng Thị Lan Anh, cháu Lan Anh cũng có nguyện vọng được ở với bố.

Tòa án cũng đã tiến hành xác minh tại địa phương, ông Vũ Vương Chí là Trưởng thôn Thanh Trà cho biết anh Khương và chị Vững hiện nay có hộ khẩu thường trú tại địa phương, anh Khương là chồng chị Vững từ năm 2006. Tuy nhiên trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, chị Vững đã ly thân anh Khương từ năm 2015 là thời điểm chị Vững đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan (Trung Quốc) đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay anh Khương đề nghị ly hôn chị Vững, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật

Tại phiên tòa:

Anh Hoàng Văn Khương vắng mặt, xin vắng mặt không có quan điểm gì khác về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, giải quyết nuôi con chung, bị đơn chị Vũ Thị Vững vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử công bố lời khai, tóm tắt nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự: Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nguyên tắc, trình tự tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định về quyền nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định về quyền nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 123 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 147, 271, 273 và 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải đôi thoai tại Tòa án; các Điều 6, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Khương được ly hôn chị Vũ Thị Vững.
- Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Thị Lan Anh, sinh ngày 17/10/2008 cho anh Hoàng Văn Khương nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.
- Về án phí: Anh Hoàng Văn Khương phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về quan hệ pháp luật: Anh Hoàng Văn Khương khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn, giải quyết về nuôi con chung với chị Vũ Thị Vững. Hội đồng xét xử xác định: Về quan hệ pháp luật đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn chị Vũ Thị Vững đăng ký thường trú tại Thôn Thanh Trà, xã An Lạc, tỉnh Bắc Ninh nhưng đang cư trú ở nước ngoài, không rõ địa chỉ cụ thể. Tại công văn trả lời của phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bắc Ninh xác định chị Vũ Thị Vững có thông tin cấp hộ chiếu và xuất cảnh ngày 23/4/2014 qua cửa khẩu Sân bay quốc tế Nội Bài, hiện chưa nhập cảnh về Việt Nam. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Bắc Ninh theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải đôi thoai tại Tòa án; khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

[3] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa anh Hoàng Văn Khương vắng mặt, xin vắng mặt. Bị đơn chị Vũ Thị Vững vắng mặt không lý do. Căn cứ theo hướng dẫn tại Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ thì đây được coi là trường hợp chị Vũ Thị Vững cố tình giấu địa chỉ. Tòa án đã niêm yết tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho chị Vũ Thị Vững theo quy định tại khoản 5 Điều 177, Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng quá trình giải quyết vụ án. Do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Anh Hoàng Văn Khương và chị Vũ Thị Vững tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lê Viên, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang (nay là UBND xã An Lạc, tỉnh Bắc Ninh) vào ngày 16 tháng 01 năm 2006. Như vậy xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

[5] Trong quá trình chung sống anh Khương chị Vững đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi nhau, xích mích. Anh Khương cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau. Mẹ đẻ của chị Vũ Thị Vững là Hoàng Thị Vụ cũng xác định vợ chồng chị Vững, anh Khương có mâu thuẫn gia đình cũng đã hòa giải cho chị Vững, anh Khương nhưng không thành. Theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình nhưng anh Khương và chị Vững đã không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng theo như các quy định đã nêu ở trên. Từ những phân tích trên, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 4 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì thấy rằng: Tình trạng của vợ chồng anh Khương, chị Vững đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần cho anh Khương được ly hôn với chị Vững.

[6] Về con chung: Anh Hoàng Văn Khương và chị Vũ Thị Vững có một con chung Hoàng Thị Lan Anh, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2008. Hội đồng xét thấy: Hiện nay con chung đang ở với anh Khương, được chăm nom, chăm sóc đầy đủ và đi học bình thường. Anh Khương đề nghị giao con chung cho anh là người chăm sóc nuôi dưỡng, cháu Lan Anh cũng có nguyện vọng được ở với anh Khương. Do vậy, để bảo đảm sự ổn định, hạn chế sự xáo trộn môi trường sống, giáo dục của con, Hội đồng xét xử thấy cần giao cho anh Khương là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng con chung là phù hợp với Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét, giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

[7] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Hoàng Văn Khương, chị Vũ Thị Vững không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì anh Khương phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Khương đã nộp.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc giải quyết ly hôn, con chung, nghĩa vụ chịu án phí giữa anh Hoàng Văn Khương và chị Vũ Thị Vững phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[10] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 và 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 123 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 238, 271, 273, 280 và 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;
- Điều 4 và 6 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình;
- Khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân;
- Điều 6 và 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Hoàng Văn Khương.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Khương được ly hôn chị Vũ Thị Vững.

- Về con chung: Giao con chung là Hoàng Thị Lan Anh, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2008 cho anh Hoàng Văn Khương nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Vũ Thị Vững có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2. Về án phí: Anh Hoàng Văn Khương phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001380 ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Bắc Ninh. Xác định anh Hoàng Văn Khương đã nộp đủ.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn là anh Hoàng Văn Khương không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn là chị Vũ Thị Vững hiện đang cư trú ở nước ngoài không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 5 - Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 5 - Bắc Ninh;
- UBND xã An Lạc, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiếu